|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN KIM ĐỘNG  **TRƯỜNG TH&THCS HÙNG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 111/QĐ –TH&THCSHA | *Hùng An, ngày 07 tháng 10 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng**

  **TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS HÙNG AN**

*Căn cứ Luật số: 06/2022/QH-15 của Quốc hội ngày 15/6/2022 ban hành Luật Thi đua - Khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số: 90/2020/NĐ-CP ngày 13/08/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Quyết định số: 11/2024/QĐ-UBND ngày 25/04/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tỉnh Hưng Yên;*

*Căn cứ Công văn* số: *1164/UBND-PNVV/v thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Kim Động;*

*Căn cứ vào Nghị quyết hội nghị CBCCVC trường Trung học cơ sở Hùng An năm học 2024 – 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hùng An năm học 2024-2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 07 tháng 10 năm 2024.

**Điều 3.** Ban giám hiệu, Hội đồng thi đua, khen thưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hùng An có trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** *- Như điều 3 ; - Lưu  VT.* | **HIỆU TRƯỞNG**    **Nguyễn Văn Thương** |

|  |  |
| --- | --- |
| **QUY ĐỊNH**  **Về công tác thi đua, khen thưởng tại trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hùng An**  *( Ban hành kèm theo Quyết định số: 111/QĐ –TH&THCSHA ngày 07 tháng 10 năm 2024 của trường TH&THCS Hùng An)* |  |
| **Chương I** |  |

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự và thủ tục thi đua, khen thưởng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Áp dụng đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình người Việt Nam; cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. *Thi đua* là hoạt động có tổ chức do người có thẩm quyền phát động với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể, hộ gia đình.

2. *Danh hiệu thi đua* là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong thi đua.

3. *Khen thưởng* là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. *Sáng kiến* là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực đã được áp dụng tại cơ sở, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.

5. *Bộ, ban, ngành, tỉnh* bao gồm Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Văn phòng Trung ương Đảng, các ban của Đảng và tương đương ở trung ương; Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; Kiểm toán nhà nước; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6. *Năm tròn* là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là “0”.

**Điều 4. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng**

1. Mục tiêu của thi đua là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể, hộ gia đình phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể, hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Điều 5. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;

b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

c) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

e) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

**Điều 6. Danh hiệu thi đua**

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể.

**Điều 7. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua**

1. Phong trào thi đua.

2. Thành tích thi đua.

3. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

**Điều 8. Hành vi bị nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng**

1. Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi.

2. Cản trở, nhũng nhiễu, tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.

3. Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng.

4. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái pháp luật.

5. Sử dụng hiện vật khen thưởng trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, tác động xấu đến xã hội.

6. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trái quy định của pháp luật.

**Chương II**

**TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN**

**DANH HIỆU THI ĐUA**

**I. Các danh hiệu thi đua cá nhân**

Tại Điều 19 quy định danh hiệu thi đua đối với cá nhân gồm:

1. “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”;

2. Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

3. “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

4. “Lao động tiên tiến”

Tại Điều 21 quy định Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” như sau:

***“1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:***

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

c. Người đứng đầu Bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ...

Tại Điều 22 quy định về danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh như sau:

***2. Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:***

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

c. Người đứng đầu Bộ, ban, ngành, tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ…

***3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:***

Tại Điều 23 quy định về danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” như sau

a. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

Tại Điều 24 quy định về danh hiệu “Lao động tiên tiến”,

***4. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao*** ***động đạt các tiêu chuẩn sau đây:***

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua…”

***5. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:***

Quy định danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”

Tại Điều 27 quy định về danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” như sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước…

3. Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”.”

***6. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:***

Tại Điều 28 quy định về danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” như sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”.”

**II. Tiêu chuẩn, điều kiện được tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú**

**1.** ***Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân***” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đã được tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu học trò, có tài năng sư phạm xuất sắc, có công lớn trong sự nghiệp giáo dục, có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và trong xã hội, được học trò, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng;

c) Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

**2**. ***Danh hiệu “Nhà giáo ưu tú***” để tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu học trò, có tài năng sư phạm, có công trong sự nghiệp giáo dục, được học trò, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng;

c) Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có từ 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

**III. Quy định về bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành, tỉnh**

Tại Điều 73 quy định tiêu chuẩn, điều kiện để được tặng “[Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ](https://giaoduc.net.vn/gdvn-post228212.gd)” như sau:

***1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”*** để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực;

d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

***4. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”***

a) Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;

b) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

c) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;

d) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên;

đ) Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

e) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

***5.  Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh như sau:***

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;…

***6. Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho tập thể*** :

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

d) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

***7.*** ***Giấy khen***

1. Giấy khen gồm:

a) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có tư cách pháp nhân thuộc và trực thuộc Bộ, ban, ngành;

b) Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Giấy khen của giám đốc sở GD&ĐT.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC  VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**1. Trách nhiệm theo dõi thi đua:**

- BGH, Công đoàn, Tổng phụ trách đội, tổ trưởng, tổ phó đều được phân công theo dõi từng lĩnh vực mình phụ trách có ghi chép để tổng hợp báo cáo định kì với Hội đồng thi đua khen thưởng.

- Giáo viên, nhân viên, giám sát việc thực hiện của các thành viên trong Hội đồng thi đua và phản ánh với lãnh đạo nhà trường những trường hợp vi phạm chưa được phát hiện.

**2. Thời gian xét thi đua**:

          - Mỗi học kì tổ xét một lần, có hồ sơ lưu trữ và báo cáo theo tháng khi họp tổ, họp hội đồng những GV, NV bị trừ điểm để nhắc nhở điều chỉnh rút kinh nghiệm kịp thời.

          - Mỗi năm trường xét 1 đợt thi đua theo kế hoạch của nhà trường và đư­ợc xét vào cuối năm học.

          - Công bố kết quả thi đua vào cuối học kì và cuối năm học.

**3. Thủ tục xét thi đua**:

        - Mỗi cán bộ, giáo viên tự đánh giá cho điểm và xếp loại (theo mẫu của HĐTĐ)

        - Tổ tr­ưởng các tổ tổng hợp cho điểm và xếp loại cho từng thành viên trong tổ.

        - Họp tổ thông qua kết quả tự xếp loại và xếp loại của các bộ phận, đồng thời tiến hành bình xét thi đua (Có biên bản và lập danh sách đề nghị HĐ thi đua xét khen thưởng)

          - HĐ thi đua tiến hành xét đề nghị của các tổ và duyệt kết quả.

          - Th­ường trực HĐ thi đua lập danh sách đề nghị khen th­ưởng.

**4. Mức th­ưởng**:

          Thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và Công đoàn.

*Chú ý: Khi CBCNV chỉ xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trong năm học không lập danh sách thi đua khen thưởng kể cả LĐTT( Theo quy định mới nhất))*

*Sau khi xếp loại thi đua cuối năm căn cứ vào điểm chấm hàng tháng để bình xét loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Tỉ lệ không vượt quá 20% tổng số CBCNV ).*

*Sau khi xếp loại thi đua cuối năm học căn cứ vào tỉ lệ bình xét đề nghị danh hiệu LĐTT và để bình xét chiến sỹ thi đua cơ sở.*

**Chương IV**

**XỬ LÝ VI PHẠM**

**Xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng**

1. Người nào có hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bị hủy bỏ, hiện vật khen thưởng và tiền thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai công trạng, thành tích để được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

b) Cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

c) Thẩm định, xét, duyệt, đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái quy định của pháp luật;

d) Có kết luận, quyết định, vi phạm của cơ quan có thẩm quyền về việc người đã được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong khoảng thời gian tính thành tích hoặc liên quan đến vi phạm.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 07 tháng 10 năm 2024.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì tham gia ý kiến về hội đồng thi đua khen thưởng để được giải đáp, điều chỉnh cho phù hợp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. HỘI ĐỒNG THI ĐUA NHÀ TRƯỜNG**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**    **HIỆU TRƯỞNG**  **NGUYỄN VĂN THƯƠNG** |